

Số: 104/2024/QĐST - DS Long Hồ, ngày 13 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Tấn Phong

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Quách Tử Diệc
2. Bà Trần Thị Tuyết Nga

Căn cứ vào các Điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 116, 122, 131, 328 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường Vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Hồ sơ thụ lý vụ án số: 86/2024/TLST-DS, ngày 25 tháng 3 năm 2024.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

-Nguyên đơn: **Chị Đỗ Thị N**, sinh năm 1983

Địa chỉ: **Số B đường H khóm D, phường E, thành phố V, tỉnh Vĩnh Long**

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn **Đỗ Thị N** là ông **Võ Thanh T**, sinh năm 1966; Địa chỉ: **ấp A, xã M, huyện M, tỉnh Vĩnh Long**. Theo giấy ủy quyền ngày 19/02/2024 do **Ủy ban nhân dân xã H** xác nhận.

-Bị đơn: **Chị Dương Thị Kim T1**, sinh năm 1996

Địa chỉ: **Số B, ấp P, xã H, huyện L, tỉnh Vĩnh Long**.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Vô hiệu giao kết hợp đồng miệng giữa **chị Dương Thị Kim T1** và **chị Đỗ Thị N** để thực hiện hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng tại thửa đất số 357, tờ bản đồ số 11 diện tích 86m² tọa lạc 11 **ấp P, xã H, huyện L, tỉnh Vĩnh Long**.

Chị **Dương Thị Kim T1** đồng ý trả lại chị **Đỗ Thị N** số tiền 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng).

Về án phí: Đại diện nguyên đơn tự nguyện nộp 300.000đ tiền án phí vô hiệu hợp đồng. Nguyên đơn đã nộp tạm ứng án phí trước 1.550.000đ theo Biên lai thu tiền số 0000946 ngày 25/3/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ nên được trừ. Hoàn trả lại cho chị **Đỗ Thị N** 1.250.000đ (Một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng).

Chị **Dương Thị Kim T1** tự nguyện nộp 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của những người được thi hành án nếu người bị thi hành án chưa thi hành số tiền nêu trên thì hàng tháng còn phải chịu lãi đối với số tiền chậm trả theo khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải chịu thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND cùng cấp;
- Lưu hs vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Tấn P